

**GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ
 DỊCH VỤ
 (DÀNH CHO CÁC ĐỒNG CHỦ SỞ HỮU TỔ CHỨC)¹**

Số:/20../MSB-....

Mã CIF Khách hàng:

I. Thông tin Chủ tài khoản		
	Chủ tài khoản thứ nhất	Chủ tài khoản thứ hai
Tên giao dịch đầy đủ
Tên tiếng anh
Tên giao dịch viết tắt
Số GCN ĐKDN/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là GCN ĐKKD) ² Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Số Giấy phép thành lập/Giấy phép thành lập và hoạt động ³ Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Số giấy phép hoạt động (nếu có) ⁴ Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp Cấp ngày:/...../..... Nơi cấp
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế
Tình trạng cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú	<input type="checkbox"/> Cư trú <input type="checkbox"/> Không cư trú
Địa chỉ trụ sở chính

¹ Khách hàng gạch chéo đối với những phần thông tin không phù hợp hoặc không sử dụng.

² Áp dụng đối với trường hợp được cấp Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày 1/7/2015 và không có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại các tài liệu này.

³ Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

⁴ Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

Địa chỉ giao dịch
Thông tin liên lạc	Số điện thoại liên lạc: Số Fax : Email: Trang thông tin điện tử (nếu có):	Số điện thoại liên lạc: Số Fax : Email: Trang thông tin điện tử (nếu có):
Doanh thu năm gần nhất	<input type="checkbox"/> < 10 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 10-200 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 200-1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> > 1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> < 10 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 10-200 tỷ đồng <input type="checkbox"/> 200-1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> > 1000 tỷ đồng <input type="checkbox"/> Không có
Đối tượng Doanh nghiệp	<input type="checkbox"/> Nhà nước <input type="checkbox"/> FDI <input type="checkbox"/> Định chế tài chính <input type="checkbox"/> Khác: ...	<input type="checkbox"/> Nhà nước <input type="checkbox"/> FDI <input type="checkbox"/> Định chế tài chính <input type="checkbox"/> Khác: ...
Ngành và lĩnh vực kinh doanh của khách hàng ⁵
Công ty xuất nhập khẩu	<input type="checkbox"/> Xuất khẩu <input type="checkbox"/> Nhập khẩu <input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Xuất khẩu <input type="checkbox"/> Nhập khẩu <input type="checkbox"/> Không
Vốn điều lệ
Số lượng nhân viên
Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi	<input type="checkbox"/> Người đại diện theo Pháp luật <input type="checkbox"/> Cá nhân khác (điền MB01D/QT.VH.014)	<input type="checkbox"/> Người đại diện theo Pháp luật <input type="checkbox"/> Cá nhân khác (điền MB01D/QT.VH.014)
Thông tin của thỏa thuận pháp lý	<p>Thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận</p> <p>Khách hàng có phải là bên nhận ủy thác trong thỏa thuận pháp lý không?</p> <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (điền MB01D/QT.VH.014)	
<p>Mục đích và bản chất mối quan hệ kinh doanh của khách hàng và MSB: để sử dụng</p> <input type="checkbox"/> Sản phẩm thanh toán <input type="checkbox"/> Sản phẩm tiền gửi <input type="checkbox"/> Sản phẩm tài trợ thương mại <input type="checkbox"/> Sản phẩm chuyển tiền quốc tế <input type="checkbox"/> Sản phẩm tín dụng <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ):		
<p>II. Đề nghị MSB cung cấp dịch vụ tài khoản</p>		

⁵ Ghi rõ mã ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp theo ngành cấp 5. Ngành kinh doanh chính của doanh nghiệp được căn cứ theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp. Trong trường hợp trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp không có ngành kinh doanh chính thì căn cứ vào ngành có doanh thu chiếm tỷ trọng lớn nhất trong các ngành, lĩnh vực mà doanh nghiệp hoạt động của năm tài chính gần nhất

1. Loại tài khoản			
<input type="checkbox"/> Tài khoản thanh toán	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....
<input type="checkbox"/> Tài khoản chuyên dùng đặc biệt ⁶ :.....	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....
<input type="checkbox"/> Khác:.....	<input type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Khác:.....
<p>2. Trong trường hợp khách hàng tích vào ô loại tài khoản chuyên dùng đặc biệt khách hàng cam kết sẽ chỉ thực hiện các giao dịch liên quan thông qua tài khoản chuyên dùng đặc biệt tại MSB, sẽ không thực hiện giao dịch qua tài khoản khác tại bất kỳ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác tại Việt Nam, đồng thời cam kết:</p> <p><input type="checkbox"/> Chúng tôi cam kết không có tài khoản chuyên dùng đặc biệt tại bất kỳ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nào khác, hoặc</p> <p><input type="checkbox"/> Chúng tôi sẽ cung cấp cho MSB xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mà chúng tôi đang có tài khoản chuyên dùng đặc biệt về việc đã đóng và tắt toán tài khoản này trước khi MSB kích hoạt tài khoản chuyên dùng đặc biệt của chúng tôi tại MSB.</p>			
<p>3. Sổ phụ, sao kê <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không</p> <p>3.1. Phương thức nhận:</p> <p><input type="checkbox"/> Nhận qua địa chỉ thư điện tử:@..... <input type="checkbox"/> Nhận tại địa chỉ:</p> <p><input type="checkbox"/> Nhận trực tiếp tại quầy: <i>Chi nhánh/Phòng giao dịch</i>.....</p> <p><input type="checkbox"/> Phương thức khác:⁷.....</p> <p>3.2. Tần suất nhận: <input type="checkbox"/> Hàng ngày <input type="checkbox"/> Hàng tháng <input type="checkbox"/> Theo yêu cầu:.....</p>			
<p>4. Thông tin người giao dịch tại MSB (không bao gồm Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán/ Người được ủy quyền nêu tại mục V dưới đây):</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Người giao dịch thứ nhất:</i></p> <p>Họ và tên:</p> <p>Số CCCD⁸/Hộ chiếu:Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp.....</p> <p>Điện thoại di động:Email:</p> <p><input type="checkbox"/> <i>Người giao dịch thứ hai:</i></p> <p>Họ và tên:</p> <p>Số CCCD⁹/Hộ chiếu: Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp.....</p> <p>Điện thoại di động:Email:</p>			
<p>III. Đăng ký thông tin dịch vụ SMS Banking¹⁰ <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không</p>			

⁶ Khách hàng chủ động ghi rõ các loại tài khoản chuyên dùng đặc biệt cần mở như Tài khoản vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam, Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam, Tài khoản vay trả nợ nước ngoài, ... Tham khảo HD.EB.001 hoặc các quy định khác trong từng thời kỳ.

⁷ Theo quy định cụ thể của từng thời kỳ

⁸ Hoặc CMND/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

⁹ Hoặc CMND/Số định danh cá nhân/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp

¹⁰ Chỉ áp dụng đăng ký dịch vụ SMS Banking

Số điện thoại	Họ và tên	Nghề nghiệp và chức vụ	CMND/CCCD/HC	Dịch vụ					Ghi chú
				Truy vấn, sao kê	Biến động số dư	Cảnh báo vay đến hạn	Thông báo trả lãi	Thông báo hủy giao dịch	

Lưu ý:

- MSB sẽ gửi SMS cảnh báo khoản vay đến hạn trước thời điểm đến hạn 01 tháng, trường hợp khách hàng có nhu cầu nhận SMS cảnh báo khoản vay đến hạn khác, vui lòng điền thông tin tại cột ghi chú

IV. Cam kết của Khách hàng

Chúng tôi cam kết:

1. Những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của các thông tin và giấy tờ trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán và đăng ký dịch vụ đính kèm. Đã đọc hiểu và được MSB giải thích cụ thể, cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng về các gói dịch vụ do MSB cung cấp.
2. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật và MSB về việc sử dụng con dấu đã đăng ký với MSB.
3. Các quy định chi tiết liên quan đến việc mở, sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ của MSB (như phí, quyền và nghĩa vụ của các bên, các trường hợp tạm khóa và ngừng tạm khóa tài khoản thanh toán ...) được quy định tại “Bản Điều khoản và điều kiện giao dịch chung mở tài khoản và sử dụng dịch vụ”, “Bản Điều khoản điều kiện về Bảo vệ Dữ liệu cá nhân, thông tin khách hàng” (sau đây gọi chung là “Điều khoản điều kiện”). Chúng tôi đã được MSB cung cấp đầy đủ thông tin, giải thích chi tiết, rõ ràng về các bản Điều khoản điều kiện được công bố trên website của MSB tại địa chỉ www.msb.com.vn và/hoặc tại điểm giao dịch của MSB và/hoặc các phương tiện khác theo các quy định của MSB từng thời kỳ; đã đọc, hiểu và cam kết thực hiện theo đúng nội dung các bản Điều khoản điều kiện. Các bản Điều khoản điều kiện cấu thành một bộ phận không thể tách rời của Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ này và có giá trị pháp lý ràng buộc với chúng tôi khi sử dụng dịch vụ của MSB.
4. Đồng ý để MSB được gửi các thông tin sản phẩm, dịch vụ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ này cũng như các sản phẩm, dịch vụ khác của MSB qua email, tin nhắn điện thoại (sms), qua mạng xã hội (zalo, facebook, viber v.v...) và/hoặc các phương tiện truyền thông khác để tham khảo sử dụng dịch vụ.
5. Chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của MSB về mở, sử dụng tài khoản thanh toán và các dịch vụ đăng ký đính kèm; Chịu trách nhiệm đối với mọi vấn đề phát sinh trong trường hợp không thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung cam kết.
6. Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và đăng ký dịch vụ này được lập thành bản¹¹, MSB giữ 01 bản, mỗi đồng chủ sở hữu giữ một (01) bản, có giá trị pháp lý như nhau

¹¹ Ghi rõ số bản

<p>Họ và tên: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Ngày sinh²⁶:</p> <p>Nghề nghiệp: Chức vụ:</p> <p>Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không Số điện thoại liên lạc²⁷:</p> <p>Mã số thuế²⁸: Email (nếu có):.....</p> <p>Quốc tịch: <input type="checkbox"/> Không quốc tịch <input type="checkbox"/> 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):</p> <p><input type="checkbox"/> Từ 2 quốc tịch trở lên²⁹ (vui lòng liệt kê đầy đủ):</p> <p>Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:</p> <p>Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:</p> <p>Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp³⁰:Ngày cấp:/...../.....</p> <p>Nơi cấp:</p> <p>Số thị thực nhập cảnh³¹: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....</p> <p>Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh³²:.....</p> <p>Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế³³ (nếu có):</p> <p>Địa chỉ đăng ký thường trú³⁴/ đăng ký cư trú ở Việt Nam³⁵:.....</p> <p>.....</p> <p>Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):</p> <p>.....</p> <p>Địa chỉ cư trú ở nước ngoài³⁶:.....</p> <p>.....</p> <p>Địa chỉ cư trú ở các quốc gia mang quốc tịch còn lại³⁷:.....</p> <p>Phạm vi ủy quyền: ³⁸</p> <p>Thời hạn ủy quyền:.....</p>	<p>Chữ ký thứ nhất</p>
<p>Chữ ký thứ hai</p>	

3. Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán

<p>Họ và tên: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Ngày sinh³⁹:</p> <p>Nghề nghiệp: Chức vụ:</p> <p>Người cư trú: <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không Số điện thoại liên lạc⁴⁰:</p> <p>Mã số thuế⁴¹: Email (nếu có):.....</p> <p>Quốc tịch: <input type="checkbox"/> Không quốc tịch <input type="checkbox"/> 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):</p> <p><input type="checkbox"/> Từ 2 quốc tịch trở lên⁴² (vui lòng liệt kê đầy đủ):</p> <p>Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:</p> <p>Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:</p> <p>Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp⁴³:Ngày cấp:/...../.....</p> <p>Nơi cấp:</p> <p>Số thị thực nhập cảnh⁴⁴: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....</p> <p>Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh⁴⁵:.....</p> <p>Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế⁴⁶ (nếu có):</p>	<p>Chữ ký thứ nhất</p>
<p>Chữ ký thứ hai</p>	

²⁶ Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

²⁷ Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

²⁸ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.

²⁹ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

³⁰ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

³¹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

³² Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

³³ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

³⁴ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

³⁵ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

³⁶ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài; nếu có đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

³⁷ Bắt buộc điền đầy đủ các địa chỉ còn lại đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên.

³⁸ Trường hợp khách hàng có yêu cầu đặc thù về phạm vi ủy quyền trong quá trình sử dụng tài khoản thì cần cung cấp văn bản quy định rõ nội dung về phạm vi ủy quyền

³⁹ Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

⁴⁰ Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

⁴¹ Nếu không có: vui lòng ghi rõ “Không có”.

⁴² Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

⁴³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

⁴⁴ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

⁴⁵ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

⁴⁶ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

- Hiệu lực của bộ mẫu dấu, mẫu chữ ký (chọn một trong hai):

Đến ngày/...../20...

Cho đến khi có thay thế/bổ sung

VI. Thông tin liên quan đến Người thành lập; Giám đốc hoặc Tổng Giám Đốc của Chủ tài khoản thứ nhất

A. Người thành lập :

Cá nhân

Tổ chức

1. Thông tin nhận dạng của Người thành lập là cá nhân:

Người thành lập LÀ người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ; Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền: Không điền thông tin phần này mà điền thông tin ở các phần tương ứng với các thông tin về người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền tại mục 1, 2,3 và 4 mục A phần V; Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc bên dưới tại mục B phần VI.

Người thành lập KHÔNG LÀ người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ; Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền: Vui lòng điền đầy đủ các thông tin dưới đây. ¹¹⁴

Họ và tên: Nam Nữ Ngày sinh¹¹⁵:

Nghề nghiệp: Chức vụ: Mã số thuế¹¹⁶:

Người cư trú: Có Không Số điện thoại liên lạc¹¹⁷:

Quốc tịch: Không quốc tịch 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):

Từ 2 quốc tịch trở lên¹¹⁸ (vui lòng liệt kê đầy đủ):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp¹¹⁹:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số thị thực nhập cảnh¹²⁰: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....

Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh¹²¹:..... Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế¹²² (nếu có):

Địa chỉ đăng ký thường trú¹²³/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹²⁴:

.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):

.....

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹²⁵:

Địa chỉ cư trú ở các quốc gia mang quốc tịch còn lại¹²⁶:

2. Thông tin nhận dạng của Người thành lập là tổ chức:

Tên giao dịch đầy đủ:

Tên viết tắt:

114 Nếu có nhiều hơn 1 người thành lập thì sẽ bổ sung thêm thông tin như mục 1 để khách hàng kê khai

115 Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

116 Nếu không có: vui lòng ghi rõ "Không có".

117 Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

118 Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

119 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

120 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

121 Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

122 Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

123 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

124 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

125 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài; nếu có đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

126 Bắt buộc điền đầy đủ các địa chỉ còn lại đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên.

Số giấy phép thành lập¹²⁷:
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:
Số điện thoại liên lạc: Số fax:
Trang thông tin điện tử (nếu có):
Lĩnh vực hoạt động, kinh doanh:
Địa chỉ trụ sở chính:
Địa chỉ giao dịch:

B. Thông tin của (Tổng) Giám đốc:

(Tổng) giám đốc là Người thành lập/Người đại diện theo Pháp luật.
 (Tổng) Giám đốc không phải là người thành lập/người đại diện theo Pháp luật: (điền các thông tin dưới đây)
Họ và tên: Nam Nữ Ngày sinh¹²⁸:
Nghề nghiệp: Chức vụ: Mã số thuế¹²⁹:
Người cư trú: Có Không Số điện thoại liên lạc¹³⁰:
Quốc tịch: Không quốc tịch 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):
 Từ 2 quốc tịch trở lên¹³¹ (vui lòng liệt kê đầy đủ):
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp¹³²:
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
Số thị thực nhập cảnh¹³³: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....
Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh¹³⁴: Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế¹³⁵ (nếu có):
Địa chỉ đăng ký thường trú¹³⁶/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹³⁷:
.....
Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):
.....
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹³⁸:
Địa chỉ cư trú ở các quốc gia mang quốc tịch còn lại¹³⁹:

VII. Thông tin liên quan đến Người thành lập; Giám đốc hoặc Tổng Giám Đốc của Chủ tài khoản thứ hai

A. Người thành lập : Cá nhân Tổ chức

1. Thông tin nhận dạng của Người thành lập là cá nhân:

Người thành lập LÀ người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ; Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền: Không điền thông tin phần này mà điền thông tin ở các phần tương ứng với các thông tin về người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền tại mục 1, 2,3 và 4 mục B phần V; Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc bên dưới tại mục B phần VII.

Người thành lập KHÔNG LÀ người đại diện hợp pháp theo Pháp luật; người đại diện hợp pháp theo UQ;

¹²⁷ Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

¹²⁸ Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

¹²⁹ Nếu không có: vui lòng ghi rõ "Không có".

¹³⁰ Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

¹³¹ Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

¹³² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

¹³³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

¹³⁴ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

¹³⁵ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹³⁶ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

¹³⁷ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹³⁸ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài; nếu có đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹³⁹ Bắt buộc điền đầy đủ các địa chỉ còn lại đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên.

Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán; Người được kế toán trưởng hoặc Người phụ trách kế toán ủy quyền: Vui lòng điền đầy đủ các thông tin dưới đây.¹⁴⁰

Họ và tên: Nam Nữ Ngày sinh¹⁴¹:

Nghề nghiệp: Chức vụ: Mã số thuế¹⁴²:

Người cư trú: Có Không Số điện thoại liên lạc¹⁴³:

Quốc tịch: Không quốc tịch 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):

Từ 2 quốc tịch trở lên¹⁴⁴ (vui lòng liệt kê đầy đủ):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp¹⁴⁵:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Số thị thực nhập cảnh¹⁴⁶: Thời hạn:/...../..... đến...../...../.....

Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh¹⁴⁷: Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế¹⁴⁸ (nếu có):

Địa chỉ đăng ký thường trú¹⁴⁹/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹⁵⁰:

Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):

Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹⁵¹:

Địa chỉ cư trú ở các quốc gia mang quốc tịch còn lại¹⁵²:

2. Thông tin nhận dạng của Người thành lập là tổ chức:

Tên giao dịch đầy đủ:

Tên viết tắt:

Số Giấy phép thành lập¹⁵³:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số điện thoại liên lạc: Số fax:

Trang thông tin điện tử (nếu có):

Lĩnh vực hoạt động, kinh doanh:

Địa chỉ giao dịch:

Địa chỉ trụ sở chính:

B. Thông tin của (Tổng) Giám đốc :

(Tổng) giám đốc là Người thành lập/Người đại diện theo Pháp luật.

(Tổng) Giám đốc không phải là người thành lập/người đại diện theo Pháp luật:(điền các thông tin dưới đây)

Họ và tên: Nam Nữ Ngày sinh¹⁵⁴:

Nghề nghiệp: Chức vụ: Mã số thuế¹⁵⁵:

Người cư trú: Có Không Số điện thoại liên lạc¹⁵⁶:

Quốc tịch: Không quốc tịch 01 quốc tịch (vui lòng ghi rõ):

Từ 2 quốc tịch trở lên¹⁵⁷ (vui lòng liệt kê đầy đủ):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

140 Nếu có nhiều hơn 1 người thành lập thì sẽ bổ sung thêm thông tin như mục 1 để khách hàng kê khai)

141 Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

142 Nếu không có: vui lòng ghi rõ "Không có".

143 Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

144 Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

145 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

146 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

147 Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

148 Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

149 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

150 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

151 Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài; nếu có đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

152 Bắt buộc điền đầy đủ các địa chỉ còn lại đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên.

153 Áp dụng đối với trường hợp pháp luật quy định bắt buộc phải có

154 Bắt buộc ghi đầy đủ Ngày, tháng, năm sinh.

155 Nếu không có: vui lòng ghi rõ "Không có".

156 Bắt buộc với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam và khách hàng cá nhân là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam.

157 Bắt buộc điền đầy đủ các thông tin nhận dạng tương ứng với các quốc tịch đối với khách hàng cá nhân có từ hai quốc tịch trở lên.

Số Hộ chiếu/Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp¹⁵⁸:
 Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Số thị thực nhập cảnh¹⁵⁹: Thời hạn:/...../.....đến...../...../.....
 Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh¹⁶⁰:..... Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế¹⁶¹ (nếu có):
 Địa chỉ đăng ký thường trú¹⁶²/ đăng ký cư trú ở Việt Nam¹⁶³:

 Địa chỉ nơi ở hiện tại khác (nếu có):
 Địa chỉ cư trú ở nước ngoài¹⁶⁴:
 Địa chỉ cư trú ở các quốc gia mang quốc tịch còn lại¹⁶⁵:

VIII. Thông tin về FATCA (đạo luật tuân thủ về thuế đối với tài khoản nước ngoài do Hoa Kỳ ban hành) – Chủ tài khoản thứ nhất

Vui lòng chọn một trong các trạng thái sau:

Tổ chức được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc theo pháp luật Hoa Kỳ hoặc theo bất kỳ tiểu Bang nào của Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp Mã số thuế tổ chức phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với chính phủ Hoa Kỳ (U.S TIN):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Vui lòng bổ sung thông tin theo mẫu W9 để xác nhận trạng thái Hoa Kỳ

Chủ sở hữu hưởng lợi miễn trừ

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái miễn trừ:

Tổ chức tài chính¹⁶⁶ ngoài Hoa Kỳ theo quy định của FATCA

Vui lòng chọn một trong các trạng thái tuân thủ FATCA dưới đây:

Tổ chức tài chính Việt Nam hoặc Tổ chức tài chính thuộc các quốc gia tuân thủ IGA (không bị xếp vào nhóm không tuân thủ theo quy định của IGA)

Mã GIIN¹⁶⁷ do IRS cấp:

Tổ chức tài chính tuân thủ/ ấn định tuân thủ được đăng ký

Mã GIIN do IRS cấp (bắt buộc):

Tổ chức tài chính ấn định tuân thủ được chứng thực

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái:

Tổ chức tài chính nước ngoài không tuân thủ

Khách hàng là Tổ chức phi tài chính ngoài Hoa Kỳ

Vui lòng chọn một trong các trạng thái dưới đây:

Không có Người kiểm soát¹⁶⁸ là Đối tượng Hoa Kỳ

Có Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp thông tin Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ (Trường hợp có nhiều hơn 01 Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ, NV DVTK bổ sung thêm thông tin tương tự)

Họ và tên:

Số Hộ chiếu¹⁶⁹:

Địa chỉ thường trú:

Quốc tịch:

¹⁵⁸ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam.

¹⁵⁹ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

¹⁶⁰ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật.

¹⁶¹ Áp dụng đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹⁶² Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người Việt Nam.

¹⁶³ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹⁶⁴ Bắt buộc đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài; nếu có đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch.

¹⁶⁵ Bắt buộc điền đầy đủ các địa chỉ còn lại đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên.

¹⁶⁶ Tổ chức tài chính: là các tổ chức quản lý giám hộ, công ty nhận tiền gửi, công ty đầu tư, hoặc một công ty bảo hiểm đặc thù

¹⁶⁷ Mã số nhận dạng trung gian toàn cầu do Sở thuế vụ Hoa Kỳ cấp cho một số đối tượng là Tổ chức tài chính nước ngoài

¹⁶⁸ Là thể nhân thực hiện kiểm soát/ chi phối đối với một tổ chức.

- Đối với Quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là một người ủy thác, người được ủy thác, người giám hộ (nếu có), người thụ hưởng hoặc nhóm người thụ hưởng, và bất kỳ thể nhân nào khác nắm quyền kiểm soát cuối cùng đối với quỹ tín thác đó.

- Đối với các hình thức thỏa thuận pháp lý khác với quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là những người có vai trò/ vị trí tương đương.

¹⁶⁹ Cung cấp Số Hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp

U.S. TIN:

Vui lòng điền mẫu W-8BEN-E để xác nhận trạng thái FATCA của Khách hàng

Chúng tôi/Tôi cam kết sẽ thông báo cho MSB trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trường hợp tại thời điểm mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng, Khách hàng chưa cung cấp được mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB, vui lòng xác nhận vào ô bên dưới:

Chúng tôi/Tôi xác nhận sẽ cung cấp mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB trong vòng ngày kể từ ngày mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng (tối đa 90 ngày theo lịch)

IX. Thông tin về FATCA (đạo luật tuân thủ về thuế đối với tài khoản nước ngoài do Hoa Kỳ ban hành)

– Chủ tài khoản thứ hai

Vui lòng chọn một trong các trạng thái sau:

Tổ chức được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc theo pháp luật Hoa Kỳ hoặc theo bất kỳ tiểu Bang nào của Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp Mã số thuế tổ chức phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với chính phủ Hoa Kỳ (U.S TIN):

Vui lòng bổ sung thông tin theo mẫu W9 để xác nhận trạng thái Hoa Kỳ

Chủ sở hữu hưởng lợi miễn trừ

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái miễn trừ:

Tổ chức tài chính¹⁷⁰ ngoài Hoa Kỳ theo quy định của FATCA

Vui lòng chọn một trong các trạng thái tuân thủ FATCA dưới đây:

Tổ chức tài chính Việt Nam hoặc Tổ chức tài chính thuộc các quốc gia tuân thủ IGA (không bị xếp vào nhóm không tuân thủ theo quy định của IGA)

Mã GIIN¹⁷¹ do IRS cấp:

Tổ chức tài chính tuân thủ/ ấn định tuân thủ được đăng ký

Mã GIIN do IRS cấp (bắt buộc):

Tổ chức tài chính ấn định tuân thủ được chứng thực

Vui lòng cung cấp W-8BEN-E hoặc ghi rõ trạng thái:

Tổ chức tài chính nước ngoài không tuân thủ

Khách hàng là Tổ chức phi tài chính ngoài Hoa Kỳ

Vui lòng chọn một trong các trạng thái dưới đây:

Không có Người kiểm soát¹⁷² là Đối tượng Hoa Kỳ

Có Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ

Vui lòng cung cấp thông tin Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ (Trường hợp có nhiều hơn 01 Người kiểm soát là Đối tượng Hoa Kỳ), NV DVTK bổ sung thêm thông tin tương tự)

Họ và tên:

Số Hộ chiếu¹⁷³:

Địa chỉ thường trú:

Quốc tịch:

U.S. TIN:

¹⁷⁰ Tổ chức tài chính: là các tổ chức quản lý giám hộ, công ty nhận tiền gửi, công ty đầu tư, hoặc một công ty bảo hiểm đặc thù

¹⁷¹ Mã số nhân dạng trung gian toàn cầu do Sở thuế vụ Hoa Kỳ cấp cho một số đối tượng là Tổ chức tài chính nước ngoài

¹⁷² Là thể nhân thực hiện kiểm soát/ chi phối đối với một tổ chức.

- Đối với Quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là một người ủy thác, người được ủy thác, người giám hộ (nếu có), người thụ hưởng hoặc nhóm người thụ hưởng, và bất kỳ thể nhân nào khác nắm quyền kiểm soát cuối cùng đối với quỹ tín thác đó.

- Đối với các hình thức thỏa thuận pháp lý khác với quỹ tín thác: thuật ngữ trên có nghĩa là những người có vai trò/ vị trí tương đương.

¹⁷³ Cung cấp Số Hộ chiếu hoặc số định danh cá nhân do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp

Vui lòng điền mẫu W-8BEN-E để xác nhận trạng thái FATCA của Khách hàng

Chúng tôi/Tôi cam kết sẽ thông báo cho MSB trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trường hợp tại thời điểm mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng, Khách hàng chưa cung cấp được mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB, vui lòng xác nhận vào ô bên dưới:

Chúng tôi/Tôi xác nhận sẽ cung cấp mẫu W9/W-8BEN-E hoặc các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của MSB trong vòng ngày kể từ ngày mở tài khoản hoặc thay đổi thông tin hồ sơ Khách hàng (tối đa 90 ngày theo lịch)

X. Phần dành cho Ngân hàng

1. Thông tin nhận diện Khách hàng :

Phân khúc khách hàng	<input type="checkbox"/> DN lớn (LC) <input type="checkbox"/> DN vừa (MC) <input type="checkbox"/> DN vừa và nhỏ (SME) <input type="checkbox"/> DN siêu nhỏ (SSE)	
Đơn vị quản lý Khách hàng	<input type="checkbox"/> Khối KHCL <input type="checkbox"/> Ngân hàng Quản lý tín dụng <input type="checkbox"/> Ngân hàng Doanh nghiệp (EB) <input type="checkbox"/> Ngân hàng Bán lẻ (RB) <input type="checkbox"/> Ban KHDN Vốn đầu tư nước ngoài <input type="checkbox"/> Ngân hàng Định chế tài chính <input type="checkbox"/> Trung tâm phân khúc KHDNL <input type="checkbox"/> TT bán hàng và Kênh phân phối	
Ngành và lĩnh vực kinh doanh	Chủ tài khoản thứ nhất	Chủ tài khoản thứ hai
	Doanh nghiệp Nhà nước, FDI, doanh nghiệp có doanh thu ≥ 1000 tỷ đồng: <input type="checkbox"/> Xây dựng – Vật liệu xây dựng <input type="checkbox"/> Thực phẩm & thức ăn chăn nuôi <input type="checkbox"/> Thương mại tiêu dùng <input type="checkbox"/> Khác:..... Doanh nghiệp khác: <input type="checkbox"/> Xây dựng <input type="checkbox"/> Thương mại <input type="checkbox"/> Sản xuất <input type="checkbox"/> Khác:.....	Doanh nghiệp Nhà nước, FDI, doanh nghiệp có doanh thu ≥ 1000 tỷ đồng: <input type="checkbox"/> Xây dựng – Vật liệu xây dựng <input type="checkbox"/> Thực phẩm & thức ăn chăn nuôi <input type="checkbox"/> Thương mại tiêu dùng <input type="checkbox"/> Khác:..... Doanh nghiệp khác: <input type="checkbox"/> Xây dựng <input type="checkbox"/> Thương mại <input type="checkbox"/> Sản xuất <input type="checkbox"/> Khác:.....
Thông tin chuỗi/bán chéo ¹⁷⁴	<input type="checkbox"/> Khách hàng thuộc chuỗi: CIF Anchor: Tên Anchor <input type="checkbox"/> Khách hàng là đối tượng nhận được bán chéo (giới thiệu) CIF Khách hàng bán chéo: Tên Khách hàng bán chéo:	

2. Phần dành cho ĐVKD¹⁷⁵:

Nhân viên tiếp nhận hồ sơ	Lãnh đạo ĐVKD
Họ và tên:	Họ và tên:
Ngày:/...../.....	Ngày:/...../.....
Cán bộ quản lý KH	
<input type="checkbox"/> RM chính:	
<input type="checkbox"/> TB sale:	
<input type="checkbox"/> CM sale:	
<input type="checkbox"/> RM bán chéo:	

3. Phần dành cho ĐVKH/ Phòng TNĐCTC

Mã khách hàng 1:	Mã khách hàng 2:	
Loại tài khoản	Số tài khoản	Loại tiền
Tài khoản thanh toán		

¹⁷⁴ Bỏ qua nếu không có thông tin

¹⁷⁵ Dành cho trường hợp bắt buộc có xác nhận của ĐVKD khi mở tài khoản

Khác:		
Người thực hiện	Người kiểm soát	<i>Ngày tháng năm</i> Người phê duyệt <i>(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)</i>
Cập nhật hồ sơ lên hệ thống		
Họ và tên:..... Ngày:...../...../.....	Họ và tên:..... Ngày:...../...../.....	
Quét chữ ký, mẫu dấu (nếu có) ¹⁷⁶		
Họ và tên:..... Ngày:...../...../.....	Họ và tên:..... Ngày:...../...../.....	

¹⁷⁶ Nếu trùng cán bộ cập nhật hồ sơ lên hệ thống thì có thể xóa phần này